

# NGHỀ NGHIỆP TRONG LĨNH VỰC KỸ THUẬT VÀ CÔNG NGHỆ

## BÀI 1

(Thời gian thực hiện: 3 tiết)

### I. MỤC TIÊU

#### 1. Kiến thức

- Trình bày được khái niệm nghề nghiệp, tầm quan trọng của nghề nghiệp đối với con người và xã hội, ý nghĩa của việc lựa chọn đúng đắn nghề nghiệp của mỗi người.
- Kể tên và phân tích được đặc điểm, những yêu cầu chung của các ngành nghề trong lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ.

#### 2. Năng lực

- Phân tích được đặc điểm, yêu cầu của các ngành nghề trong lĩnh vực kỹ thuật và công nghệ.
- Vận dụng được kiến thức đã học vào thực tế để phân biệt được các ngành nghề trong lĩnh vực kỹ thuật và công nghệ; biết cách bổ sung thêm các thông tin liên quan đến ngành nghề này.
- Chủ động học tập, tìm hiểu các ngành nghề trong lĩnh vực kỹ thuật và công nghệ.

#### 3. Phẩm chất

- Chăm chỉ thực hiện các yêu cầu của GV.
- Tham gia tích cực và có trách nhiệm trong quá trình thực hành.

### II. THIẾT BỊ VÀ HỌC LIỆU

- Máy tính và máy chiếu có kết nối được mạng internet.
- Suu tầm hình ảnh về một số ngành nghề thuộc lĩnh vực kỹ thuật và công nghệ.
- Phiếu học tập.

### III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

#### 1. Hoạt động 1. Mở đầu

a) *Mục tiêu:* Huy động khả năng quan sát và sự hiểu biết của HS để tìm hiểu ngành nghề trong lĩnh vực kỹ thuật và công nghệ. Thu hút HS chú ý tới chủ đề bài học.

*b) Tổ chức thực hiện*

– GV giao nhiệm vụ:

*Nội dung:* HS làm việc cá nhân quan sát Hình 1.1 SGK và cho biết: Mỗi người trong hình làm nghề gì? Em hãy mô tả công việc của những nghề đó.

– HS thực hiện nhiệm vụ: Quan sát Hình 1.1, suy nghĩ và trả lời. Dự kiến câu trả lời của HS:

*Sản phẩm:* Hình 1.1 cho biết có 4 ngành nghề: Cảnh sát giao thông, GV, thợ sơn, nhà khoa học.

Mô tả công việc:

– Cảnh sát giao thông: Thực hiện mệnh lệnh, lên kế hoạch kiểm tra, rà soát các hành vi vi phạm, thực hiện, tổ chức các công tác ngăn chặn hành vi vi phạm an toàn giao thông và xử lý các hành vi vi phạm. Thực hiện nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát, nhằm mục đích đảm bảo trật tự, an ninh đường bộ trên những tuyến đường được giao nhiệm vụ.

– GV: Giảng dạy, giáo dục cho HS, lên kế hoạch, tiến hành các tiết dạy học, thực hành và phát triển các khoá học nằm trong chương trình giảng dạy của nhà trường đồng thời cũng là người kiểm tra, ra đề, chấm điểm thi cho HS để đánh giá chất lượng từng người.

– Thợ sơn: Người chuyên đi làm các công việc để làm cho các công trình trở lên hoàn thiện và đẹp hơn thông qua quy trình làm việc và các công việc chuẩn bị cho quá trình sơn nhà ở, các công trình lớn, tùy thuộc vào từng loại công trình khác nhau mà môi trường làm việc của thợ sơn tương

– vì thế mà cũng có sự thay đổi.

– Nhà khoa học: Nghiên cứu về hệ thống các tri thức, các hiện tượng tự nhiên, xã hội cùng các phương pháp khoa học,...

– GV tổ chức thảo luận: GV mời đại diện 2 – 3 HS trả lời, sau đó nhận xét.

– GV kết luận: Sự phát triển mạnh mẽ của khoa học và công nghệ đã tác động đến mọi mặt của đời sống văn hoá, xã hội, kinh tế, thị trường lao động, nhất là lĩnh vực kĩ thuật. Thị trường lao động trong và ngoài nước có những thay đổi nhanh chóng, có những yêu cầu, đòi hỏi cao hơn về mức độ đáp ứng công việc từ đó nhu cầu tuyển dụng lao động có trình độ đại học có xu hướng biến động mạnh. Nghề nghiệp trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ rất đa dạng, với nhiều vị trí việc làm khác nhau, bài học ngày hôm nay chúng ta sẽ tìm hiểu về một số ngành nghề trong lĩnh vực kĩ thuật và công nghệ.

## **2. Hoạt động 2. Hình thành kiến thức mới**

### **2.1. Khái quát về nghề nghiệp**

#### *a) Mục tiêu*

Trình bày được khái niệm nghề nghiệp, tầm quan trọng của nghề nghiệp đối với con người và xã hội, ý nghĩa của việc lựa chọn đúng đắn nghề nghiệp của mỗi người.

*b) Tổ chức thực hiện*

– GV giao nhiệm vụ sau:

*Nội dung:* Đọc SGK, thảo luận nhóm đôi và thực hiện lần lượt các nhiệm vụ sau trong Phiếu học tập:

– Nhiệm vụ 1: Dựa vào các thẻ dưới đây, em hãy mô tả nghề nghiệp của một người thân trong gia đình.

**Tên nghề**

**Nhiệm vụ đang làm**

**Môi trường làm việc**

**Quá trình đào tạo**

**Thu nhập**

– Nhiệm vụ 2: HS làm việc nhóm đôi, đọc SGK và trả lời câu hỏi sau:

(1) Nghề nghiệp là gì?

(2) Tầm quan trọng của nghề nghiệp đối với con người và xã hội như thế nào?

(3) Theo em, lựa chọn đúng nghề nghiệp có ý nghĩa gì? Em hãy lấy ví dụ thực tế để minh họa.

– HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân, suy nghĩ và trả lời câu hỏi. Dự kiến sản phẩm của HS:

*Sản phẩm*

– Nhiệm vụ 1:

	<b>Tên nghề</b>	<b>Nhiệm vụ đang làm</b>	<b>Môi trường làm việc</b>	<b>Quá trình đào tạo</b>	<b>Thu nhập</b>
<b>Bố</b>	Kỹ sư xây dựng	Tư vấn và thiết kế các công trình như cầu, đập, bến cảng, đường bộ, sân bay, đường sắt, kênh, đường ống, hệ thống xử lý chất thải và kiểm soát	Ngoài trời	Đại học	20 – 30 triệu/tháng

		lũ, công nghiệp.			
--	--	---------------------	--	--	--

<b>Mẹ</b>	GV trung học phổ thông	Dạy học và giáo dục HS theo chương trình, kế hoạch giáo dục trung học phổ thông.	Trong nhà	Đại học	8 – 10 triệu/tháng
<b>Anh</b>	Kế toán	Tư vấn, lập kế hoạch, dự toán ngân sách, kiểm soát tài khoản, các chính sách.	Trong nhà	Đại học	15 – 18 triệu/tháng
...					

– Nhiệm vụ 2: (tham khảo nội dung mục I.1; I.2; I.3 trang 5, 6 SGK)

– GV tổ chức báo cáo, thảo luận: GV tổ chức trò chơi “Tôi cần” với luật chơi như sau: GV hô “Tôi cần, tôi cần” và HS sẽ đáp lại “Cần gì, cần gì”. GV hô “Tôi cần bạn ... mô tả nghề nghiệp của 01 người thân trong gia đình”. Cứ như vậy GV sẽ gọi 3 – 5 HS mô tả nghề nghiệp. GV tiếp tục làm tương tự với Nhiệm vụ 2.

– GV nhận xét, kết luận: hướng dẫn HS chốt kiến thức về khái niệm nghề nghiệp, tầm quan trọng của nghề nghiệp đối với con người và xã hội, ý nghĩa của việc lựa chọn đúng đắn nghề nghiệp của mỗi người, cho HS ghi chép nội dung vào vở ghi bài.

## 2.2. Đặc điểm, yêu cầu chung của các ngành nghề trong lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ

### a) Mục tiêu

Kể được đặc điểm, yêu cầu chung của các ngành nghề trong lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ.

### b) Tổ chức thực hiện

– GV giao nhiệm vụ như sau:

*Nội dung:* Em hãy quan sát Hình 1.2 SGK và cho biết đặc điểm nghề nghiệp và yêu cầu nghề nghiệp của những người trong hình theo bảng sau:

<b>Nghề nghiệp</b>	<b>Sản phẩm lao động</b>	<b>Đối tượng lao động</b>	<b>Môi trường làm việc</b>	<b>Năng lực</b>	<b>Chất lượng</b>
<b>Thợ cơ khí</b>					
<b>Kỹ sư tự động hoá</b>					



– HS thực hiện nhiệm vụ: Quan sát hình, suy nghĩ và trả lời câu hỏi. Dự kiến câu trả lời của HS:

<i>Sản phẩm</i>					
<b>Nghề nghiệp</b>	<b>Sản phẩm lao động</b>	<b>Đối tượng lao động</b>	<b>Môi trường làm việc</b>	<b>Năng lực</b>	<b>Phẩm chất</b>
<b>Thợ cơ khí</b>	Sản phẩm cơ khí.	Thiết kế, bảo trì thiết bị máy móc trong hệ thống cơ khí.	Môi trường làm việc tiềm ẩn nguy cơ tai nạn cao.	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Có khả năng sử dụng các phương tiện, thiết bị đúng cách và hiệu quả; có năng lực.</li> <li>– Đủ sức khoẻ để làm việc lâu dài.</li> <li>– Chóng chỉ định y học với những người bị bệnh phổi, hen phế quản, nhiễm xạ cơ thể.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Có tính kỉ luật, ý thức tuân thủ các quy định, quy tắc trong quy trình làm việc; đảm bảo trong an toàn lao động.</li> <li>– Cần cù, chăm chỉ, trung thực, chịu được áp lực công việc và nhiệm vụ được giao.</li> <li>– Có ý thức phấn đấu, rèn luyện, học tập phát triển nghề nghiệp,</li> </ul>

					chuyên môn.
<b>Kĩ sư tự động hoá</b>	Thiết bị tự động hoá.	Thiết kế, sáng tạo ứng dụng, phần mềm phục vụ cho ngành công nghiệp.	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Môi trường làm việc năng động, hiện đại, luôn biến đổi và đầy thử thách.</li> <li>– Tiếp xúc nhiều với các thiết bị công nghệ hiện đại.</li> </ul>	Có năng lực tự học, tự nghiên cứu, đổi mới sáng tạo; có khả năng học tập ngoại ngữ, tin học.	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Có tính kỉ luật, ý thức tuân thủ các quy định, quy tắc trong quy trình làm việc; đảm bảo trong an toàn lao động.</li> </ul>

Nghề nghiệp	Sản phẩm lao động	Đối tượng lao động	Môi trường làm việc	Năng lực	Chất lượng
					<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cần cù, chăm chỉ, trung thực, chịu được áp lực công việc và nhiệm vụ được giao.</li> <li>- Có ý thức phấn đấu, rèn luyện, học tập phát triển nghề nghiệp, chuyên môn.</li> </ul>

– GV tổ chức báo cáo: GV chia lớp thành 4 nhóm, trong lớp có 2 nhóm cùng thực hiện chung một nội dung, đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận trước lớp, HS nhóm khác (cùng nội dung) bổ sung thêm một số thông tin.

Nhóm 1, 3: Đặc điểm nghề nghiệp và yêu cầu nghề nghiệp của thợ cơ khí.	Nhóm 2, 4: Đặc điểm nghề nghiệp và yêu cầu nghề nghiệp của kỹ sư tự động hoá.
--	---

– GV kết luận: hướng dẫn HS chốt kiến thức về đặc điểm, yêu cầu chung của các ngành nghề trong lĩnh vực kỹ thuật và công nghệ, cho HS ghi chép nội dung vào vở ghi bài.

### 3. Hoạt động 3. Luyện tập

#### a) Mục tiêu

Phân tích được đặc điểm, yêu cầu của các ngành nghề trong lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ.

#### b) Tổ chức thực hiện

– GV giao nhiệm vụ sau:

*Nội dung:* GV cho HS thực hiện nhóm 3, dựa vào kiến thức vừa học thực hiện nhiệm vụ 3 trong Phiếu học tập.

– HS thực hiện nhiệm vụ: thảo luận nhóm và hoàn thành nhiệm vụ GV đưa ra. Dự kiến câu trả lời của HS:

## Sản phẩm

<b>Nghề nghiệp</b>	<b>Sản phẩm lao động</b>	<b>Đối tượng lao động</b>	<b>Môi trường làm việc</b>	<b>Năng lực</b>	<b>Phẩm chất</b>
<b>Lập trình viên</b>	Các ứng dụng, phần mềm sử dụng cho các thiết bị điện tử.	Sáng tạo những ứng dụng, phần mềm.	– Môi trường làm việc năng động, nhiều cơ hội học hỏi, nâng cao trình độ chuyên môn. – Làm việc với nhiều máy móc, thiết bị hiện đại, luôn được tiếp cận với các thành tựu mới nhất của khoa học công nghệ.	– Hiểu biết và vận dụng thành thạo các ngôn ngữ lập trình, máy vi tính. – Luôn học hỏi, cập nhật kiến thức, kỹ năng. – Yêu thích khoa học máy tính và các thành tựu mới về công nghệ.	Khả năng làm việc độc lập với cường độ cao, chịu được thử thách và áp lực công việc.

<p><b>Kỹ sư điện</b></p>	<p>Linh kiện, động cơ, thiết bị.</p>	<p>Xây dựng, bảo trì và sửa chữa hệ thống điện.</p>	<p>– Môi trường làm việc năng động, nhiều cơ hội học hỏi, nâng cao trình độ chuyên môn. – Làm việc với nhiều máy móc, thiết bị hiện đại, luôn được tiếp cận với các thành tựu mới nhất của khoa học công nghệ.</p>	<p>– Hiểu biết và vận dụng thành thạo nguyên lý cơ bản của ngành nghề. – Luôn học hỏi, cập nhật kiến thức, kỹ năng.</p>	<p>Khả năng làm việc độc lập với cường độ cao, chịu được thử thách và áp lực công việc.</p>
--------------------------	--------------------------------------	---	--	---	---

<b>Ngề nghiệp</b>	<b>Sản phẩm lao động</b>	<b>Đối tượng lao động</b>	<b>Môi trường làm việc</b>	<b>Năng lực</b>	<b>Phẩm chất</b>
<b>Kỹ sư điện tử</b>	Hệ thống điện tử, thiết bị tự động hoá.	Xây dựng, bảo trì và sửa chữa hệ thống điện tử.	– Môi trường làm việc năng động, nhiều cơ hội học hỏi, nâng cao trình độ chuyên môn. – Làm việc với nhiều máy móc, thiết bị hiện đại, luôn được tiếp cận với các thành tựu mới nhất của khoa học công nghệ.	– Hiểu biết và vận dụng thành thạo quy trình kỹ thuật điện tử. – Luôn học hỏi, cập nhật kiến thức, kỹ năng.	Khả năng làm việc độc lập với cường độ cao, chịu được thử thách và áp lực công việc.

- GV tổ chức báo cáo, thảo luận: GV gọi 1 – 2 nhóm chia sẻ kết quả làm việc nhóm. Các nhóm khác lắng nghe, bổ sung thông tin (nếu có).
- GV kết luận: nội dung liên quan đến một số ngành nghề trong lĩnh vực kỹ thuật và công nghệ.

#### **4. Hoạt động 4. Vận dụng**

*a) Mục tiêu*

Vận dụng được kiến thức đã học vào thực tế để phân biệt được các ngành nghề trong lĩnh vực kĩ thuật và công nghệ; biết cách bổ sung thêm các thông tin liên quan đến ngành nghề này.

*b) Tổ chức thực hiện*

– GV giao nhiệm vụ cho HS:

*Nội dung:* Giao nhiệm vụ về nhà làm báo cáo: Lựa chọn 1 nghề nghiệp em quan tâm, tìm kiếm các thông tin liên quan, cụ thể: Tên nghề; mô tả công việc; yêu cầu trình độ; yêu cầu năng lực; vị trí việc làm; xu hướng phát triển.

– HS thực hiện nhiệm vụ: HS về nhà làm báo cáo, tiết sau nộp sản phẩm. Dự kiến sản phẩm của HS:



*Sản phẩm:* Sản phẩm trình bày dưới dạng Poster hoặc PowerPoint giới thiệu nghề, thời gian trình bày 5 phút.

– GV tổ chức triển lãm sản phẩm (kỹ thuật phòng tranh). GV và HS có thể đánh giá sản phẩm và báo cáo dựa trên các tiêu chí:

Tiêu chí		Điểm tối đa	Điểm đạt
Nội dung báo cáo	1. Đầy đủ các nội dung	3	
	2. Nội dung phong phú, cập nhật thông tin	2	
	3. Hình thức thể hiện đẹp, khoa học	2	
Trình bày báo cáo	4. Diễn đạt trôi chảy, phát âm rõ ràng	1	
	5. Tính logic, rõ ràng của nội dung trình bày.	1	
	6. Cách thức báo cáo phong phú, hấp dẫn.	1	
TỔNG		<b>10</b>	

#### IV. PHỤ LỤC

### PHIẾU HỌC TẬP

**Nhóm:**

**Thành**

**viên:**

.....  
.....  
.....

Nhiệm vụ 1: Dựa vào các thẻ dưới đây, em hãy mô tả nghề nghiệp của một người thân trong gia đình.

Tên nghề

Nhiệm vụ đang làm

Môi trường làm việc

Quá trình đào tạo

Thu nhập

Nhiệm vụ 2: HS làm việc nhóm đôi, đọc SGK và trả lời câu hỏi sau:

(1) Nghề nghiệp là gì?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

(2) Tầm quan trọng của nghề nghiệp đối với con người và xã hội như thế nào?

.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....

(3) Theo em, lựa chọn đúng nghề nghiệp có ý nghĩa gì? Em hãy lấy ví dụ thực tế để minh họa.

.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....

Nhiệm vụ 3: Em hãy lựa chọn 3 nghề thuộc lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ mà em biết, phân tích để chỉ ra những đặc điểm và yêu cầu chung của chúng đối với người lao động theo bảng sau:

<b>Nghề nghiệp</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Đối tượng</b>	<b>Môi trường</b>	<b>Năng lực</b>	<b>Phẩm</b>
--------------------	-----------------	------------------	-------------------	-----------------	-------------

<b>p</b>	<b>lao động</b>	<b>lao động</b>	<b>làm việc</b>		<b>chất</b>
<b>Lập trình viên</b>					
<b>Kĩ sư điện</b>					
<b>Kĩ sư điện tử</b>					

Ngày Tháng 9 năm 2024  
**Tổ chuyên môn duyệt**

**Nguyễn Thị Lan Anh**